



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE

DONG HAI JOINT STOCK COMPANY OF BENTRE

DC: Lô A III, Khu công nghiệp Giao Long, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam
Tel: 075.2470655 - 3611666 * Fax: 075.3635222 - 3611222
Email: donghaibentre@yahoo.com * Website: www.dohacobentre.com.vn

Số: 01/BC-ĐHĐCĐ

Bến Tre, ngày 22 tháng 05 năm 2019

(Thay thế Báo cáo số 01/BC-ĐHĐCĐ

về kết quả SXKD 2018 và Kế hoạch 2019 ngày 09/05/2019)

BÁO CÁO TÓM TẮT

KẾT QUẢ SXKD NĂM 2018 & KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

I. BỐI CẢNH HOẠT ĐỘNG

1. Tình hình chung:

Ngành giấy Việt Nam năm 2018 có sự tăng trưởng mạnh so với năm 2017. Riêng tổng lượng tiêu thụ giấy làm bao bì đạt sản lượng 3,818 tấn, tăng 20% so với cùng kỳ. Năm 2018 cũng là một năm mà ngành giấy có sự biến động liên tục về giá nguyên liệu cũng như giá bán. Trong năm, Chính phủ Việt Nam áp dụng một số chính sách mới để siết chặt việc nhập khẩu các loại phế liệu vào Việt Nam do tình hình các container tồn đọng ở Cảng quá lâu. Trong đó, giấy phế liệu bị ảnh hưởng nghiêm trọng, chi phí lưu cont, lưu bãi phát sinh tăng cao, nguy cơ các nhà máy không có đủ nguyên liệu sản xuất dẫn đến giá thành tăng cao. Chiến tranh thương mại Mỹ Trung kéo dài đã tác động đến thị trường giấy Việt Nam.

- **Về giấy cuộn:** Trong năm 2018, có rất nhiều nhà máy giấy đi vào hoạt động với quy mô lớn như: Thuận An, Chen Long, Minh Hưng,... Sự cạnh tranh về giá bán ngày càng gay gắt. Các chi phí sản xuất ngày càng tăng, trong khi giá bán giảm liên tục bởi các doanh nghiệp FDI ở Việt Nam như: Chánh Dương – Nine Dragon, Lee-man giảm giá bán để mở rộng thị trường trong nước do không thể xuất khẩu nhiều như trước.

- **Về sản phẩm Bao bì:** Thị trường bán hàng tại Đồng Bằng Sông Cửu Long có nhiều đối thủ cạnh tranh gay gắt: Tân Thuận Thành, KingGroup, Tân Á, Bình Đức, Việt Trung, Sovi, Yuen Foong Yu. Đồng thời rất nhiều nhà máy sản xuất cùng ngành ra đời, cạnh tranh giá bán, dịch vụ cung cấp: BB Hoàng Lộc; Phước Châu; Tân Mỹ, HS 404,....

Sản phẩm thùng carton với thiết kế ngày càng đa dạng, nhiều kiểu dáng: thùng; hộp nắp xếp; hộp bế gài;...màu sắc phong phú: 5-6-7 màu, theo yêu cầu khách hàng; đòi hỏi nhà sản xuất phải cải tiến về công nghệ để đáp ứng nhu cầu khách hàng.

2. Hoạt động của Công ty Đông Hải:

Tình hình sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre trong năm 2018 tương đối tốt. Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác sản xuất, bán hàng. Tuy nhiên, vẫn còn bán hàng bao bì chưa đạt yêu cầu, nguyên nhân là do bộ phận bán hàng chưa khai thác được các ngành hàng khác: Tôm xuất khẩu; may mặc; nông sản,...đẩy mạnh sản lượng khách hàng lớn. Trong năm 2018 tình hình biến động về giá giấy cuộn đầu vào dẫn đến giá bán bao bì carton cũng rất khó khăn.

II. Kết quả cụ thể

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện 2018	% so với KH 2018	% so với năm 2017	
				KQ 2017	% với KQ 2017
Giấy cuộn					
Sản lượng sản xuất (tấn)	61.000	62.488	102,4%	61.784	101,13%
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	55.600	55.715	100,2%	52.427	106,27%
Doanh thu (tỷ đồng)	589,5	641,484	108,82%	559,4	114,67%
Bao bì					
Sản lượng sản xuất (sp)	31.325.000	31.186.371	99,55%	28.535.862	109,29%
Sản lượng tiêu thụ (sp)	31.325.000	31.008.186	98,98%	28.478.862	108,88%
Doanh thu (tỷ đồng)	262,5	283,158	107,87%	243,7	116,19%
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	852	926,653	108,76%	810,024	114,39%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	90	134,115	149,02%	80,254	167,11%

III. Tình hình sản xuất kinh doanh cụ thể

1./ Tình hình sản xuất:

a. Nhà máy giấy Giao Long

- Nhà máy giấy Giao Long hoạt động sản xuất tương đối ổn định.
- Sản xuất và kinh doanh giấy testliner có bước phát triển rõ rệt. Sản lượng giấy màu là 39.169 tấn, giấy xeo 23.319 tấn, chiếm tỉ lệ 62,68%/37,31%, đạt kế hoạch đề ra.
- Thời gian chạy máy trong năm là 330,6 ngày, đạt 100,18% kế hoạch năm. Ngưng máy chủ yếu do bảo trì sửa chữa lớn, thay thế phụ tùng thiết bị và nghỉ tết. Nhà máy lên kế hoạch bảo trì hàng tháng để máy hoạt động ổn định, đạt được mục tiêu năm.
- Sử dụng nguyên liệu, vật tư đều theo quy định định mức của công ty.
- Trong năm 2018, Nhà máy 01 có khiếu nại của khách hàng và 24 ý kiến nhắc nhở. Các ý kiến khiếu nại, nhắc nhở trong năm đều được nhà máy xem xét, khắc phục ngay.
- Trong năm có 04 sáng kiến kỹ thuật, tiết kiệm chi phí mang lại hiệu quả cho công ty như lập thẻ kho theo dõi nguyên vật liệu giấy vụn, sử dụng chất chống thấm mới,.... giúp giảm chi phí sản xuất khoảng 4,3 tỷ đồng/năm.

b. Nhà máy Bao bì

- Nhà máy Bao bì sản xuất tốt theo kế hoạch của Khối kế hoạch kinh doanh.
- Năng suất lao động trong năm 2018:
 - + Đối với giấy carton: 91.381 m²/người/tháng, đạt 91,38% mục tiêu, tăng 25,87% so với năm 2017.
 - + Đối với bao bì: 33.755 sp/người/tháng, đạt 96,44% mục tiêu, tăng 39,1% so 2017.
- Tỷ lệ hao hụt, sai hỏng giấy trong sản xuất năm 2018 là 9,83%, thấp hơn định mức là 3,63% và giảm so với năm trước là 5,84%. Nhà máy đã tăng cường giám sát các công đoạn sản xuất, đồng thời, thống kê hao hụt hàng ngày tại các vị trí để có sự điều chỉnh kịp thời.
- Trong năm 2018, Nhà máy có 04 cải tiến mang lại hiệu quả nhằm giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động tại nhà máy như cải tiến phương pháp rót hóa chất, thay thế động cơ servo

bằng động cơ không đồng bộ cho dao chặt giấy tấm, thay đổi phương pháp rót hóa chất,... giúp tiết kiệm khoảng 470 triệu/năm.

2/ Tình hình kinh doanh

* Giấy cuộn:

- Tổng doanh thu đạt được trong năm 641,5 tỷ đồng, đạt 108,8% so với kế hoạch và tăng 14,6% so với năm 2017.
- Bộ phận bán hàng đã tăng cường công tác bán hàng tăng sản lượng, đặc biệt là tăng tỷ trọng giấy Tesliner, đạt 65,7% test/34,3% medium.
- Có chính sách bán phù hợp với từng đối tượng khách hàng, hàng sản xuất và giao hết.
- Trong năm 2018 phát triển được 11 khách hàng mới: Cường Vĩnh Phát; Phước Hiệp Thành; Sao Mai Việt; Lộc Sơn; cty TNHH United; Bảo Sơn Xanh; Thành Phong; Sao Vàng; Hoàng Long; Dongguan (KH Xuất khẩu); Inopack.

* Bao Bì:

- Tổng doanh thu đạt trong năm là 280,7 tỷ đạt 106,9% kế hoạch và tăng 15,1% so với năm 2017.
- Bộ phận kinh doanh đã duy trì, giữ được 100% khách hàng cũ năm 2017, đồng thời khai thác thêm 49 khách hàng mới, trong đó có khoảng 10 khách hàng có doanh thu hơn 200 triệu đồng/tháng: Cty CP TS Cửu Long An Giang; Cty CP XNK TS Đông Á; Cty CP TS Trường Giang; Cty TNHH Tiếp Phát; TP Hùng Hậu; Mỹ Nguyên; Cadovimex II; Cty CP TS Trường Phát; Cty CP Nafoods Miền Nam, Thuận Phong
- Bộ phận bán hàng bao bì đã có nhiều cố gắng giảm số lượng đơn hàng nhỏ lẻ.
- Tăng cường bán hàng các ngành hàng: nông sản, may mặc, giày da.
- * Bộ phận kinh doanh cũng đã có 03 ý tưởng cải tiến, tiết kiệm chi phí trong mua hàng giúp mang lại hiệu quả cho công ty khoảng 8,3 tỷ đồng trong năm 2018.

* Về thu mua nguyên liệu:

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời nguyên vật tư cho nhà máy.
- Liên kết các trạm thu mua giấy vụn: Bến Tre, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Bình Dương, Đồng Nai.

3/ Máy móc thiết bị - XDCB

- Máy móc hoạt động tương đối ổn định.
- Tổng đầu tư Máy móc thiết bị – xây dựng cơ bản trong năm 2018 khoảng 3,4 tỷ đồng.

	Nhà cửa – Vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị quản lý	Tổng cộng
Văn Phòng	0	89.200.000	0	198.945.000	288.145.000
Nhà máy Giao Long	1.145.234.676	206.188.000	0	526.909.091	1.878.331.767
Nhà máy Bao bì	0	823.498.451	490.000.000	0	1.313.498.451
Tổng	1.145.234.676	1.118.886.451	490.000.000	725.854.091	3.479.975.218

4/ Tình hình tài chính

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018: 134.115.878.310 đồng, đạt 149,02% kế hoạch năm.
- Công nợ phải thu đến 31/12/2018 là 170.044.971.430 đồng.

- Nợ khó đòi phát sinh trong năm 2018 là 766.002.907 đồng, thu nợ khó đòi khoảng 613.592.272 đồng.

- Nợ vay ngân hàng đến 31/12/2018 là 844.298.484.650 đồng. Trong đó:

+ Nợ ngắn hạn: 285.975.752.680 đồng

+ Nợ trung hạn: 558.322.731.970 đồng

- Công tác quản lý tài chính chặt chẽ, minh bạch. Đồng thời, báo cáo kịp thời tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh cho cổ đông, nhà đầu tư theo luật định.

- Trong năm 2018 đã hoàn thành 02 đợt phát hành cổ phiếu: phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017 (tỉ lệ 20% vốn điều lệ), phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (tỉ lệ 10% vốn điều lệ). Tổng vốn điều lệ đến thời điểm hiện tại là 447.975.260.000 đồng.

5/ Quản lý - nhân sự

- Tình hình nhân sự công ty tương đối ổn định. Số lượng CBCNV công ty đến ngày 31/12/2018 là 419 người, tăng 16 người so với 2017. Trong đó, nhân sự công ty là 347 người, nhân sự dự án là 72 người. Thu nhập bình quân đầu người của công nhân năm 2018 là 7.412.155 đồng/tháng, tăng 1,2% so với năm 2017.

- Công ty tổ chức các lớp đào tạo nhằm trang bị thêm kiến thức, kỹ năng cho CBCNV như lớp an toàn lao động, vệ sinh lao động, lớp an toàn hóa chất, an toàn bức xạ, lớp kỹ năng marketing, vận hành xe nâng,... Tổ chức đào tạo và tái đào tạo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 & 14001, An toàn vệ sinh lao động, PCCC, vệ sinh 5S,...

- Công ty đã tổ chức cho CBCNV đi du lịch nghỉ mát trong năm 2018 với tổng số tiền 858 triệu đồng, hỗ trợ cho 05 CBCNV công ty có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ 04 Mái Ấm Đông Hải, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán, trung thu với tổng số tiền trên 490 triệu đồng.

*Công tác đoàn thể: Tổ chức Công đoàn công ty đạt xuất sắc toàn diện với tổng số công đoàn viên 403 người. Trong năm tiến hành chi chào mừng các ngày lễ lớn trong năm với tổng số tiền là trên 250 triệu đồng.

B/ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

I. Dự báo tình hình

1. Điểm mạnh:

- Có định hướng chiến lược kinh doanh ngắn và dài hạn phù hợp định hướng phát triển của ngành, địa phương.

- Công ty Đông Hải có Nhà máy giấy Giao Long vừa sản xuất giấy kraft công nghiệp bán ra ngoài thị trường vừa là nguồn cung cấp nguyên liệu cho Nhà máy Bao bì hoạt động. Đồng thời, Công ty có Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2, dự kiến sẽ đi vào hoạt động từ tháng 07/2019.

- Có tập thể người lao động đoàn kết tận tụy và tâm huyết với định hướng phát triển Công ty. Tay nghề công nhân từng bước được nâng cao.

- Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và Xây dựng chính sách FSC để đảm bảo yêu cầu về bảo vệ tài nguyên – môi trường.

- Thương hiệu Dohaco và giấy Giao Long được khẳng định mạnh mẽ trên thương trường.

- Được sự ủng hộ mạnh mẽ từ các cấp chính quyền và các đối tác trong, ngoài nước.

- Cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật từng bước làm chủ được công nghệ.

2. Điểm yếu:

- Công tác khai thác bán hàng thùng carton còn yếu, chủ yếu tập trung vào đơn hàng nhỏ lẻ và còn phụ thuộc vào khách hàng chế biến thủy sản, chăm sóc khách hàng cũng chưa được sâu sát, chưa tuyển thêm được nhân sự bán hàng.

- Việc thu hút nhân lực chất lượng cao rất khó khăn đối với địa bàn hoạt động Công ty.

- Nhà máy nằm xa cảng, xa các khách hàng lớn nên chi phí vận chuyển cao.

- Năng suất lao động của công nhân còn chưa cao.

- Lãi vay còn cao so với các doanh nghiệp FDI.

3. Cơ hội:

- Ngành giấy và bao bì có xu hướng phát triển khoảng 10% trong thời gian tới.

- Các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam làm gia tăng các ngành công nghiệp sử dụng nhiều bao bì như da giày, dệt may, thủy sản,... tăng trưởng về kim ngạch xuất khẩu. Các ngành nông sản, trái cây dự báo phát triển từ 25% đến 30%.

- Công ty có được các chính sách ưu đãi đầu tư: ưu đãi về thuế, giá thuê đất,...

4. Thách thức:

- Nhiều đối thủ cùng ngành, đặc biệt là các nhà máy giấy mới do nước ngoài đầu tư, có công suất và trình độ công nghệ cao, dự báo sẽ là giai đoạn cạnh tranh gay gắt trong thời gian tới. Nhiều nhà máy bao bì cũng sẽ được đầu tư.

- Giá nguyên liệu lên xuống thất thường, gây khó khăn trong công tác chuẩn bị thu mua nguyên liệu cho sản xuất.

- Các quy định chặt chẽ về môi trường trong sản xuất giấy làm công ty phải tăng cường tập trung vào vấn đề này.

- Giấy phép nhập khẩu ngành giấy có tiêu chuẩn ngày càng cao, quản lý chặt chẽ về vấn đề nhập khẩu phế liệu.

- Với đặc thù ngành sản xuất giấy dễ có nguy cơ cháy nổ, công tác PCCC phải luôn được chú trọng, đưa lên hàng đầu.

II. Tóm tắt Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Mục tiêu năm 2019:

Chỉ tiêu	NĂM 2018			NĂM 2019	
	Kế hoạch	KQ Thực hiện	% so với KH 2018	Kế hoạch	% so với KQ 2018
Nhà máy giấy Giao Long 1					
Sản lượng sản xuất (tấn)	61.000	62.488	102,4%	62.000	99,22%
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	55.600	55.715	100,2%	55.600	99,79%
Doanh thu (tỷ đồng)	589,5	641,484	108,8%	560	87,3%
Nhà máy giấy Giao Long 2					
Sản lượng sản xuất (tấn)	/	/	/	90.000	/
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	/	/	/	80.000	/
Doanh thu (tỷ đồng)	/	/	/	640	/
Nhà máy Bao bì					
Sản lượng sản xuất (sp)	31.325.000	31.186.371	99,55%	34.150.000	109,5%

Sản lượng tiêu thụ (sp)	31.325.000	31.008.186	98,98%	34.150.000	110,13%
Doanh thu (tỷ đồng)	262,5	283,158	107,87%	300	106,87%
Tổng doanh thu thuần (tỷ đồng)	852	926,653	108,76%	1500	161,87%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	90	134,115	149,02%	150	111,84%

2. Các giải pháp trọng tâm thực hiện kế hoạch mục tiêu năm 2019:

2.1. Thị trường, khách hàng tiêu thụ và cung ứng:

* Đối với giấy cuộn:

- Tăng cường công tác bán giấy tesliner, phấn đấu đạt tỷ lệ tỷ lệ 60% Giấy Tesliner - 40% Giấy Medium.

- Phát triển thị trường khách hàng để chuẩn bị cho Dự án Nhà máy giấy Giao Long giai đoạn 2, phát triển thị trường xuất khẩu giấy cuộn.

- Tăng cường bán hàng cho khách hàng lớn, nâng tổng số lượng lên trên 60 khách hàng.

- Mở rộng thị trường xuất khẩu, ký kết hợp đồng với đối tác lớn.

- Mở văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bán hàng gắn liền với thu hồi công nợ, hạn chế phát sinh nợ khó đòi, nợ xấu.

* Đối với bao bì:

- Giữ vững sản lượng doanh thu khách hàng cũ từ 98% trở lên so với năm 2018, không để mất khách hàng lớn có doanh thu từ 250 triệu đồng/tháng trở lên. Đồng thời, tăng 5-10% sản lượng của các khách hàng lớn hiện tại.

- Tăng cường bán hàng cho khách hàng lớn, phát triển thêm 9 khách hàng có doanh thu 200 triệu đồng/tháng.

- Bán hàng gắn liền với thu hồi công nợ, hạn chế phát sinh nợ khó đòi, nợ xấu.

- Tập trung công tác marketing khai thác, mở rộng thị trường tiêu thụ bao bì sang các ngành khác như dược phẩm, thực phẩm, giày da,...

- Giảm đơn hàng nhỏ lẻ, tăng cường khai thác khách hàng lớn.

- Tăng cường phát triển đội ngũ bán hàng ở các tỉnh và chăm sóc khách hàng.

* Đối với cung ứng:

- Xây dựng ổn định hệ thống nhà cung cấp nguyên liệu thỏa mãn nhu cầu về chất lượng, số lượng và giá cả.

- Đáp ứng nhu cầu về nguyên liệu, MMTB, PTTT nhanh chóng, kịp thời, đúng số lượng và chất lượng.

2.2. Công tác sản xuất :

* Nhà máy giấy Giao Long:

- Tăng cường chất lượng sản phẩm, tránh khiếu nại, phản hồi từ khách hàng.

- Nâng tỷ trọng và chất lượng sản xuất giấy testliner.

- Lập kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị hợp lý, đảm bảo vận hành sản xuất thông suốt, đạt sản lượng kế hoạch.

- Xây dựng kiểm soát định mức tiêu hao nguyên vật liệu trong sản xuất một cách hợp lý.

- Xây dựng phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao chất lượng hạ giá thành sản phẩm.

* Nhà máy giấy Giao Long 2:

- Đưa máy móc đi vào hoạt động ổn định.

- CBCNV từng bước làm chủ công nghệ, phấn đấu đạt sản lượng theo như kế hoạch đề ra.

* Nhà máy Bao bì:

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm xuyên suốt trong quá trình sản xuất ổn định, đồng thời kiểm soát và phòng ngừa sản phẩm sai hỏng lớn xảy ra, không chế định mức chi phí sản xuất hợp lý an toàn theo qui định... nhằm mục tiêu giảm giá thành sản phẩm.

- Xây dựng phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao chất lượng hạ giá thành sản phẩm.

- Đầu tư Nhà máy Bao bì số 01 với máy móc thiết bị khoảng 132 tỷ đồng, xây dựng cơ bản khoảng 33,5 tỷ, các chi phí khác 2,5 tỷ. Tổng cộng dự án khoảng 168 tỷ đồng.

2.3. Đầu tư MMTB - XDCB bổ sung :

*Nhà máy giấy Giao Long:

- Bọc Inox khung máy phân ép: chi phí dự kiến 600 triệu

- Máy tiện: 500 triệu

* Nhà máy Bao bì:

- Bộ nói giấy khoảng 1 tỷ đồng.

- Lô sóng B và lô tron đầu sóng: khoảng 350 triệu đồng

- Mở rộng nhà xưởng bao bì: khoảng 3 tỷ đồng

2.4. Kế hoạch tài chính :

- Tập trung công tác kiểm toán, quyết toán hoàn thành Dự án Nhà máy giấy Giao Long – giai đoạn 2.

- Cân đối nguồn vốn lưu động, đảm bảo nguồn vốn cho Nhà máy mới đi vào hoạt động.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, giảm thiểu ngăn ngừa phát sinh nợ xấu, thu hồi công nợ đảm bảo theo kế hoạch.

- Thực hiện hồ sơ phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông năm 2018 và phát hành cổ phiếu ESOP.

2.5. Tổ chức - nhân sự :

- Tuyển dụng nhân sự mới có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ sung vào các đơn vị nhất là bộ phận kinh doanh, các nhà máy sản xuất nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị.

- Tăng cường công tác đào tạo và tái đào tạo tập trung vào các nhà máy và cán bộ chuyên môn tại các đơn vị về an toàn lao động, nâng cao kỹ năng tay nghề, nghiệp vụ chuyên môn...

- Điều chỉnh các chính sách tiền lương, tiền thưởng gắn liền với thành quả lao động tạo động lực mạnh mẽ nâng cao năng suất lao động và hiệu quả làm việc đi đôi với trách nhiệm chức danh được giao.

2.6. Các lĩnh vực khác:

- Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng - môi trường ISO 9001 & 14001 giúp nâng cao hiệu quả hoạt động và kiểm soát chặt chẽ chất lượng và môi trường.

- Duy trì thực hiện vệ sinh 5S, tăng cường công tác kiểm soát môi trường xuyên suốt đảm bảo an toàn bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất. Tăng cường công tác an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy an toàn, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động trong toàn công ty.

- Quan tâm hỗ trợ công tác xã hội, từ thiện, đặc biệt mái ấm công đoàn cho người lao động.

HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến nội dung các báo cáo,
phương hướng mục tiêu nêu trên.

Trân trọng!

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)
LÊ BÁ PHƯƠNG